

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Châu, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật thị xã Vĩnh Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội
đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp và Trưởng phòng Nội vụ thị xã
Vĩnh Châu tại Tờ trình số 02/TTr-PNV ngày 02 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã
Vĩnh Châu, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

Chủ tịch Hội đồng

1. Ông Trần Trí Vân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

Phó Chủ tịch Hội đồng

2. Bà Lâm Bích Đào, Phó Trưởng phòng Tư pháp thị xã - Thường trực
Hội đồng;

3. Mời ông Sơn Sát, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã;

Các Ủy viên Hội đồng

4. Ông Trần Minh Cương, Chánh Thanh tra thị xã;

5. Bà Trần Thị Hồng Phương, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã;

6. Bà Phạm Thị Cẩm Tú, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã;

7. Ông Dương Minh Trí, Trưởng phòng Dân tộc thị xã;

8. Ông Trần Văn Thanh, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và
Xã hội thị xã;

9. Ông Nguyễn Hoài Bảo, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã;

10. Ông Trần Long Đình, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thị xã;

11. Ông Phan Huỳnh Chí Thiện, Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị thị xã;

12. Ông Châu Văn Thén, Phó Trưởng phòng Kinh tế thị xã;

13. Ông Lê Hoàng Vũ, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã;

14. Bà Thái Tín Liệt, Phó Trưởng phòng Nội vụ thị xã;

15. Ông Trần Thanh Trọng, Chính trị viên Ban Chỉ huy Quân sự thị xã;

16. Ông Châu Thanh Toàn, Phó Trưởng Công an thị xã;

17. Bà Lâm Liên Anh Thảo, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã;

18. Ông Nguyễn Văn Sạch, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã;

19. Ông Trần Văn Chuyển, Chủ tịch Hội Luật gia thị xã;

20. Ông Mai Thanh Sang, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh thị xã;

Mời các ông (bà) có tên sau đây tham gia thành viên Hội đồng

21. Ông Phan Văn Đê, Phó Trưởng ban Dân vận Thị ủy;

22. Ông Thạch Pét, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Thị ủy;

23. Ông Lâm Minh Phụng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã;

24. Ông Hồ Long Thành, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị xã;

25. Bà Trần Kim Đan Ngọc, Phó Chủ tịch Hội Nông dân thị xã;

26. Bà Nguyễn Hồng Tiên, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã;

27. Ông Trần Hoàng Nhủ, Phó Bí thư Thị đoàn;

Thư ký giúp việc Hội đồng

28. Bà Phan Thị Hồng Chi, Chuyên viên phòng Tư pháp thị xã.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng phối hợp, phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã tư vấn cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương;

d) Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương;

đ) Hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn;

e) Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách pháp luật;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng;

b) Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;

c) Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao;

d) Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực và Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

- Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

- Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

- Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến,

giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

- Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 của Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công hoặc ủy quyền;

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 và Điều 5 của Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

b) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện.

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hàng năm) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

d) Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 3. Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Tổ Thư ký

1. Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ

tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2, Điều 3, khoản 1 Điều 4 của Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

d) Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;

đ) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Chế độ làm việc và thông tin, báo cáo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Các thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thị xã; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định như sau:

1. Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã;

2. Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về việc thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã.

3. Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về việc thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã.

4. Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thị xã về việc thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Tư pháp thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND và UBND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Liêm